**PHỤ LỤC I**

MẪU THẺ AN TOÀN ĐIỆN  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số*[*05/2021/TT-BCT*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/thong-tu-05-2021-tt-bct-quy-dinh-chi-tiet-mot-so-noi-dung-ve-an-toan-dien-483505.aspx)*ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Mặt trước

|  |  |
| --- | --- |
| ……………. (1) ………………. |  |
| ……………. (2) ………………. |  |
| Ảnh 2x3 (đóng dấu giáp lai) | **THẺ AN TOÀN ĐIỆN** |
|  | Số ...(3)/...(4)..../TATĐ |

Mặt sau

|  |  |
| --- | --- |
| Họ tên: .................. (5) ……………………. | |
| Công việc, đơn vị công tác (6) ………………. | |
| Bậc an toàn:              /5 | |
| Cấp ngày    tháng    năm | |
|  | ……. (7) ………… |
|  | ……. (8) …………. |
|  | *(Ký tên, đóng dấu)* |

Một số quy định cụ thể:

1. Kích thước (85x53)mm, nền cả hai mặt màu vàng nhạt.

2. Quy định về viết thẻ:

(1): Tên cơ quan cấp trên của đơn vị cấp thẻ (nếu có);

(2): Tên đơn vị cấp thẻ;

(3): Số thứ tự Thẻ an toàn do đơn vị cấp thẻ cấp theo thứ tự từ 01 đến n, số thứ tự thẻ của mỗi người lao động được giữ nguyên sau mỗi lần cấp lại thẻ;

(4): Chữ viết tắt của đơn vị cấp thẻ;

(5): Họ tên của người được cấp thẻ;

(6): Công việc hiện đang làm của người được cấp thẻ (vận hành, thí nghiệm, xây lắp...) tại *(ghi tên đơn vị công tác);*

(7): Chức vụ của người cấp thẻ;

(8): Chữ ký của người cấp thẻ và dấu của đơn vị cấp thẻ.

3. Phông chữ:

a) Tại các vị trí (1), (2), (7) sử dụng phông chữ Arial, cỡ chữ 12, kiểu chữ in hoa có dấu, màu đen;

b) Các chữ “Thẻ an toàn điện” sử dụng phông chữ Arial, cỡ chữ 22, kiểu chữ in hoa, đậm, có dấu, màu đỏ;

c) Các nội dung còn lại sử dụng phông chữ Arial, cỡ chữ 12, kiểu chữ in thường, có dấu, màu đen.